



CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

Số 211

Lá thư Phong Trào

Cầu xin Ôn và Ôn cầu xin

NỘI DUNG

- Lá Thư Phong Trào 1
- Ba nét căn tính người Kitô hữu (ĐTC Phanxicô) 2
- Tôi đi tìm căn tính (Dom Trần Nguyên Bình) 3
- Ôn Thánh triền miên (TT Bé Ba) 4
- Hội Nhóm (Elisabeth NTT) 5
- Cần phải trưởng thành về đức tin (Cursillista Thérèse Phạm) 5
- Thiên Chúa là ai ? (NVS) 6
- Kinh mân côi trong đời Kitô hữu (Trần Mộng Hương) 7
- Chuỗi mân côi trong phòng bệnh (K7) 8
- Hoa Kinh (Trần nguyên Bình) 9
- Lời kinh nơi xóm đạo (Trần nguyên Bình) 11
- Liên khúc thơ tình (Maria Lê Thị Xiêm) 12

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trưởng huấn luyện

Chúa nhật 20/11/2016 : 14g30 -17g00

Chúa nhật 11/12/2016 : 14g30 -17g00

Ultreya

Chúa nhật 27/11/2016 : 14g30 -17g00

Chúa nhật 25/12/2016 : 14g30 -17g00

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr><http://cursillovnau.free.fr>

eMail : mduongn@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701

Fax. +33 (0) 156 802 268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Từ nhỏ, cha mẹ và các thầy cô giáo lý viên đã giảng dạy cho chúng ta phải đọc kinh để cầu xin Ôn này Ôn kia. Đúng vậy, Giáo Hội dạy chúng ta phải luôn cầu nguyện để được hưởng ân điển của Thiên Chúa. Thầy Chí Thánh của chúng ta cũng đã phán : *"Thầy bảo anh em: anh em cứ xin thì sẽ được, cứ tìm thì sẽ thấy, cứ gõ cửa thì sẽ mở cho."* (Lc 11, 9-10). Nhưng nhiều khi ngẫm nghĩ, chúng ta thấy mình không biết cầu nguyện như thế nào thì mới được Thiên Chúa nhậm lời. Cầu nguyện không chỉ là đọc kinh, những kinh kệ đã có sẵn. Tuy đó cũng là một hình thức thưa lên cùng Thiên Chúa tấm lòng thờ lạy của chúng ta. Trong một bài giảng Thánh Lễ gần đây, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nói đến "Ôn biết cầu xin". Phải, có nhiều Cursillistas đã chia sẻ là sau Khóa Ba Ngày các anh chị đó mới biết cầu nguyện. Đúng là trong Khóa Cursillo, chúng ta đã được Chúa Thánh Linh ban cho chúng ta Ôn biết cầu nguyện, Ôn biết cầu xin.

Thật tình nếu chúng ta chịu khó năng đọc Phúc Âm, chúng ta sẽ thấy Thầy Chí Thánh của chúng ta đã nhiều lần dạy chúng ta cầu nguyện. Ngoài những lời lẽ mà chính Người dạy chúng ta trong kinh Lạy Cha, Người còn dạy chúng ta cách thức cầu xin nữa : *"Khi cầu nguyện, anh em đừng làm như bọn đạo đức giả: chúng thích đứng cầu nguyện trong các hội đường, hoặc ngoài các ngã ba ngã tư, cho người ta thấy. Thầy bảo thật anh em: chúng đã được phần thưởng rồi. Còn anh, khi cầu nguyện, hãy vào phòng, đóng cửa lại, và cầu nguyện cùng Cha của anh, Đấng hiện diện nơi kín đáo. Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh. Khi cầu nguyện, anh em đừng lải nhải như dân ngoại; họ nghĩ rằng : cứ nói nhiều là được nhậm lời. Đừng bắt chước họ, vì Cha anh em đã biết rõ anh em cần gì, trước khi anh em cầu xin"* (Mt 6, 5-7). Chúng ta phải năng cầu xin Thầy Chí Thánh ban cho chúng ta "Ôn biết cầu nguyện". Đức Thánh Cha còn khuyên chúng ta nên giữ đạo trong lòng, đừng giữ đạo "son phấn bề ngoài".

Tháng 10 là Tháng Mân Côi. Chắc hẳn quý anh chị đã thường xuyên lần chuỗi Mân Côi như lời Đức Trinh Nữ Maria, Mẹ Thiên Chúa và cũng là Mẹ chúng ta hằng yêu cầu cho hòa bình thế giới. Những hình ảnh bom đạn ở thành phố Aleppo của Syria hay thiên tai bão táp ở Haiti hẳn không làm chúng ta dừng dừng. Bệnh dừng dừng, vô cảm là bệnh dịch của thời đại mà người công giáo và nhất là người Cursillistas phải loại bỏ. Trong những tháng cuối của Năm Thánh Lòng Thương Xót, chúng ta hãy mở rộng lòng từ thiện giúp đỡ các nạn nhân, những người nghèo khó là anh em của chúng ta.

Bước sang tháng 11 là tháng các linh hồn. Chúng ta hãy tỏ lòng hiếu thảo với ông bà, tổ tiên và nhất là nhớ đến các linh hồn mồ côi và cầu nguyện cho họ. Trong dịp này cũng có lễ Các Thánh Nam Nữ và Lễ kính các Thánh Tử Đạo Việt Nam. Chúng ta hãy noi gương các đấng hiện ngang giữ đạo và sẵn sàng hy sinh để làm chứng nhân cho Đức Kitô và đức tin của chúng ta.

Văn Phòng Điều Hành

Ba nét làm nên căn tính người Kitô hữu

Đức Thánh cha Phanxicô

(ghi lại từ trang internet của Radio vaticano)

Các Kitô hữu luôn cảm thấy rằng họ cần được tha thứ và bằng cách này họ gặp gỡ Thiên Chúa. Đức Thánh Cha chia sẻ như thế trong thánh lễ sáng 13/10/2016 tại nhà nguyện thánh Marta. Ngài phác họa chân dung người Kitô hữu tốt lành, đó là người phải luôn cảm nhận nơi bản thân mình phúc lành của Chúa và không ngừng làm việc thiện.



Thiên Chúa Cha chọn mỗi người chúng ta, Ngài yêu thương chúng ta và đặt tên cho chúng ta

Thiên Chúa gọi mời từng người chúng ta, chứ không theo kiểu một đám đông không biết ai vào ai. Chúng ta được Thiên Chúa chọn và đặt niềm mong ước. Chúng ta cứ thử nghĩ về các đôi hôn nhân mong đợi những em bé chào đời: Không biết em bé ấy sẽ thế nào? Cười nói làm sao? Thiên Chúa là Cha đang đặt niềm mơ ước vào mỗi người chúng ta, cũng giống như những bậc cha mẹ đặt hy vọng vào người con sắp chào đời. Điều này mang lại cho chúng ta một nền tảng vững chãi. Thiên Chúa Cha quý mến bạn, chính bạn, chứ không phải là một đám người, không, Ngài thương mến từng người chúng ta. Đây là nền tảng và cơ sở cho mối tương quan giữa chúng ta với Thiên Chúa. Chúng ta nói với Cha chúng ta, Đấng yêu mến chúng ta, Đấng chọn chúng ta, Đấng đặt tên cho mỗi người chúng ta.

Đương nhiên, khi người Kitô hữu không cảm nhận được rằng, mình được Thiên Chúa là Cha chọn, thì họ cảm thấy họ thuộc về cộng đoàn cũng giống như thuộc về một Fan hâm mộ câu lạc bộ bóng đá vậy. Fan hâm mộ thì chọn một đội bóng và thuộc về đội ấy.

Người Kitô hữu chân chính là người luôn cảm thấy cần ơn tha thứ của Thiên Chúa

Các Kitô hữu được Thiên Chúa chọn lựa và đặt niềm hy vọng. Khi sống như thế, chúng ta luôn

cảm thấy trong lòng niềm an ủi lớn lao, chúng ta không còn cảm giác lạc lõng. Điều thứ hai của người Kitô hữu được chúc phúc, là đang cảm nhận được ơn tha thứ. Một người dù là nam hay nữ mà không có kinh nghiệm về ơn tha thứ, thì chưa phải là người Kitô hữu theo đúng nghĩa.

Tất cả chúng ta được tha thứ với cái giá máu của Chúa Kitô. Nhưng chúng ta đã được tha thứ điều gì? Hãy nhớ lại một chút về những gì tệ hại và xấu xa mà bạn đã làm. Không phải là những gì mà bạn của bạn, láng giềng của bạn, người thân của bạn làm, mà là những gì chính bản thân bạn đã làm. Những điều xấu nào bạn đã làm trong cuộc đời? Chúa đã tha thứ tất cả những điều ấy: Và đây, tôi được chúc phúc, tôi là một Kitô hữu. Như thế, nét đầu tiên của người Kitô hữu là: chúng ta được chọn, được Thiên Chúa đặt hy vọng, được Ngài đặt tên, được Ngài thương mến. Nét thứ hai là: chúng ta được Thiên Chúa thứ tha.

Người Kitô hữu không bao giờ ngưng nghĩ làm việc thiện

Nét thứ ba, người Kitô hữu là người luôn bước trên đường hướng tới sự hoàn thiện, hướng tới cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô Đấng cứu chuộc chúng ta.

Bạn không thể hiểu được kiểu Kitô hữu mà lại dậm chân tại chỗ. Người Kitô hữu phải luôn hướng về phía trước, phải tiến bước. Có những người giống như nhân vật trong dụ ngôn, khi nhận được nén bạc từ ông chủ thì đi chôn giấu vì sợ thất bại vì sợ hãi ông chủ. Người ấy không bước đi và làm cho cuộc sống bế tắc. Người Kitô hữu thì luôn bước trên hành trình tiến về phía trước, và không ngừng cố gắng làm việc thiện.

Như thế, đây là tóm lược nét căn tính của người Kitô hữu: chúng ta được chúc phúc, vì được Chúa chọn, vì được Chúa tha thứ, và vì chúng ta đang tiến bước. Nguyên xin Chúa ban cho chúng ta ân sủng của Người, đó là ban cho chúng ta căn tính của người tín hữu Kitô.

(Tứ Quyết SJ chuyển ngữ)

Tôi đi tìm Căn Tính

Bất chợt từ khung cảnh chung quanh tôi cơ sở, tất cả những gì anh nhìn thấy nơi đây đều khác xa với những lần anh đi dự tĩnh tâm Linh Thao ! Anh đã dí dỏm đặt cho khung cảnh này cái tên 'khách sạn năm sao'. Ngoại cảnh vật chất anh chứng kiến những giây phút ban đầu khiến bước chân anh do dự, bần khoản. Nhưng rồi có những hình ảnh, một thứ 'ngoại cảnh' không nền tảng trên vật chất khiến anh thay đổi tầm nhìn, mời gọi anh suy nghĩ. Anh tâm sự với tôi : « Tôi thực sự bị dội khi nhìn thấy những điều kiện cơ sở quá khác biệt với những cơ sở trong những khóa tĩnh tâm tôi từng tham dự. Nhưng rồi những chứng từ xem ra thật giản đơn lại đã có sức đánh động tôi thật nhiều ; thay đổi tầm nhìn, vực dậy bước chân bần khoản, do dự khi tôi chứng kiến một vài anh chị dù đã cao niên, lom khom với chiếc gậy trong bước đi chậm chạp, nhưng nụ cười lại thật tươi, đôi mắt thật sáng, tiếng chào hỏi sẵn đón đi trước bước chân. Sức mạnh nào, lý do nào khiến các anh chị cố chống gậy tới đây ; nguồn lực nào đã khiến đôi môi tươi nở trên khuôn mặt đã hằn lên nhiều nét nhăn của tuổi đời ; động lực nào khiến nhịp tim các anh chị vui tươi như tôi chứng kiến ...? » Và anh kết luận : « Tuyệt vời ! ». Cái Căn Tính tuyệt vời đã làm anh quên đi những giới hạn, điều kiện của cơ sở và « Con tim đã vui trở lại » !

« Căn Tính » nơi những con người ôm ấp lý tưởng chứng tá, nơi dung mạo Kitô hữu toát ra từ nội tại, từ sức sống nguồn mạch từ Đấng-là-Tình-Yêu có sức đổi thay môi trường. Họ quả là «những cuốn Phúc Âm sống mà mọi người đọc được» (H.y. Suenens). Matthew Kelly đã thao thức trước những bất ổn nơi thế giới hôm nay, nơi những Kitô hữu đang đánh mất Căn Tính. Ông viết : « Khởi sự từ đâu chúng ta có

được sự hướng dẫn và nguồn cảm hứng để tái lập Căn Tính Công Giáo trong thế giới hôm nay ? Trong bữa tối sau hết, trong căn phòng nhà tiệc ly, Đức Giêsu đã đưa ra câu trả lời cho câu hỏi này. Lời của Ngài vẫn âm vang và sống động hôm nay như 20 thế kỷ trước : « Thầy ban cho anh em một điều rắn mới là anh em hãy thương yêu nhau ; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em. Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ Thầy ở điểm này : là anh em có lòng yêu thương nhau » (Ga. 13, 34-35).

Hình ảnh toát ra nơi chỉ một vài người đã có sức làm đổi thay tầm nhìn, vực dậy bước chân do dự của khóa sinh tới tham dự Khóa Tĩnh Huấn tôi vừa ghi lại ở trên chẳng phải là CĂN TÍNH của người môn đệ mà Chúa Kitô từng khẳng định chiều xưa trong bữa tối cuối cùng đó sao ? Tình yêu làm nên dung mạo người môn đệ Chúa Kitô, thể hiện Căn Tính Kitô hữu không phải là thứ tình yêu trên môi mép hay lý thuyết, nhưng là tình yêu được thể hiện qua hành động. Một nụ cười xem ra giản dị, nhưng có sức cảm hóa, lay chuyển tâm hồn người khác lại chẳng giản dị, thường tình như bao bờ môi nhòe cười khác, nhưng chắc chắn nó đã được lọc qua, được tôi luyện bởi « Giới Răn Mới ». Những cặp mắt sáng chuyển gỏi qua lăng kính của Thầy cũng khác xa những đôi mắt nặng dòm ngó, lườm nguýt... Những cái bắt tay mang dòng máu « Giới Răn Mới » sẽ chẳng thể như những bàn tay đưa ra chiếu lệ, hờ hững... Tất cả sẽ chẳng cảm hóa được ai, chẳng thể hiện được Căn Tính người môn đệ Chúa Kitô khi chủ thể xa vắng tình Ngài. Người đối diện không khờ khạo đến độ không nhận ra dung mạo ta. Họ rất bén nhạy trong việc đánh giá, phân loại căn tính từ đối tượng.

Không ít người ra về sau Khóa Ba Ngày đã mang theo những hình ảnh khó quên, những

dung mạo đã đánh động, đã làm nên những khuôn mặt chứng tá, những « Cuốn Phúc Âm sống mà mọi người đọc được » như Đức Hồng Y Suenens đã viết trong tác phẩm « Kitô Hữu Trước Thềm Thời Đại Mới ». Quả là « Lời nói lung lay – Guong lành chuyển đổi ». Những dung mạo thật giản dị, khiêm tốn lại thực sự là những cánh tay nối dài chuyển gửi tình yêu Chúa đến tha nhân mà Thiên Chúa muốn dùng, ưa dùng. Những lý thuyết, những đề tài thật phong phú xem ra thật khó nhớ đối với tôi, nhưng một cử chỉ thân tình, một nụ cười, một ánh mắt...chứa đựng đức ái tôi lại nhớ mãi, lại chẳng thể dễ quên, lại có sức nhắc nhở, đánh động thật lâu dài. Chính chất xúc tác này mà môi trường cần đến, cũng chính nó làm nên dung mạo chứng nhân, như Đức Hồng Y Suenens đã từng nói : **« Thế giới cũng như các trẻ nhỏ cần có một bộ sách giáo lý bằng hình, bằng những con người sống động chiếu dọi ánh sáng »**. Căn tính hình thành bởi yêu thương, bởi Giới Răn Mới chẳng gì có thể thay thế. Không thể có dung mạo người môn đệ Chúa Kitô thiếu vắng căn tính mà chính Thầy đã xác quyết : **« Mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ Thầy ở điểm này : là anh em có lòng thương yêu nhau »**./.

*Cảm nghiệm hiện thực
từ môi trường tôi gặp gỡ*

** Trần Nguyên Bình*

Ơn Thánh triền miên

« Dòng đời ngược xuôi

Chúa ơi con biết về đâu ?

Về đâu ? Con đi tìm Ngài! »

Năm 2004, nhờ những cánh tay nối dài ở Paris dẫn tôi đến Phong trào Cursillo, nơi đây tôi tìm thấy ánh mắt của Thầy Chí Thánh dõi bước kiếm tìm tôi, chú không phải tôi đi tìm Ngài. Và Ngài còn đặt niềm tin nơi tôi: « Chúa Giêsu tin tưởng nơi chị ». Lời nói này đã đánh động tâm hồn tôi và tôi đáp lại « Con trông cậy vào Ơn Thánh Chúa ».

Cứ mỗi lần mở khóa học là tôi lại có dịp trở lại khóa với vai trò trợ tá, dù ở Paris hay bên Đức quốc. Đến nay đã được 12 năm, Ơn Thánh càng tăng dần trong tôi và gia đình. Mới tháng 5/2016 vừa qua trong gia đình tôi có 4 người nhận bí tích Thánh : 3 người được Thêm Sức và một người Rước lễ vỡ lòng. Tạ Ơn Chúa.

Năm 2010, tôi được cùng đoàn hành hương đi trên con đường Ngài đã đi ở vùng đất Giêrusalem, một lịch sử có thật hơn 2000 năm. Đức Tin của tôi được vững mạnh hơn.

Năm 2015, Phong trào Cursillo tổ chức đại hội ở Roma. Cùng 6000 người, tôi được diện kiến Đức Thánh Cha ở sảnh đường lớn trong điện Vatican.

Năm 2016, Năm Thánh của Lòng Thương Xót các cửa Thánh ở Roma được mở, tôi cũng được tham dự cuộc hành hương do cộng đoàn Toulon tổ chức cùng với Phong trào Cursillo ở Paris, Bordeaux cũng có 7 cursillistas tháp tùng. Nhờ hồng ân cao cả Chúa ban, tôi được qua 4 cửa thánh : Đền Thánh Phêrô - Đền thờ Thánh Gioan - Nhà thờ Đức Bà Cả - Nhà thờ Thánh Phaolô ngoại thành. Lại được hôn xương Thánh Faustina và viếng nơi lưu giữ chứng tích các linh hồn nơi luyện ngục. Rồi viếng thăm nhà thờ của Đức Cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, thăm Đài phát thanh Vatican mà tôi từng chỉ nghe trước đó.

Ôi lòng Chúa thương xót bao la tuôn đổ. Cửa Thánh sắp đóng lại vào tháng 11 này nhưng xin Lòng Thương Xót Chúa mãi luôn phù trợ Giáo Hội luôn bền vững, cho Đức Thánh Cha được đầy ơn khôn ngoan, hàng giáo phẩm giám mục, linh mục, tu sĩ nam nữ luôn được trọn đường thánh thiện.

Nguyện ân sủng và bình an của Chúa luôn tuôn đổ xuống muôn người, cho các cursillistas và phong trào ngày càng vững mạnh. Amen.

De colores

Maria K19

LTS : Ultreya tháng 9 vừa qua với đề tài Hội Nhóm có lẽ đã nhắc nhở chúng ta nhớ lại và sử dụng công cụ hữu hiệu đó trong hành trình ngày Thứ Tư. Bài viết dưới đây là một cảm nghiệm cũng như kinh nghiệm mà người viết muốn trình bày cùng anh chị em cursillistas cùng với những gì chị tìm hiểu và tra cứu được về lợi ích thực tiễn của công cụ này.

Hội nhóm

Sau khóa học 3 ngày tĩnh huấn Cursillo, mỗi Cursillista có bốn phần sống ngày thứ tư suốt cuộc đời, với tôn chỉ "*một tay nắm Chúa, một tay nắm anh em*". Tôi thiết nghĩ điều căn bản là anh chị em Cursillistas phải sống năng nổ với nhau bằng hội nhóm. Hội nhóm chính là căn bản gốc rễ chiều sâu đức tin cho Cursillistas, làm nền tảng để phát triển Phong Trào Cursillo.

Đây chính là mô hình bước đi với Chúa Ki-tô từ Giáo Hội Tiên Khởi: "***Các tín hữu chuyên cần nghe các tông đồ giảng dạy, luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh và cầu nguyện không ngừng....***" (Cv2, 42). Chính những nhóm nhỏ hội họp ở tư gia này đã "***được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ***" (Cv 2,47)

Trong cuốn Muối Cho Đời, Hồng Y Ratzinger tức Đức Thánh Cha Benedicto: "***Giáo hội phải thành lập những nhóm hạt nhân nhỏ để bảo vệ nâng đỡ nhau, cùng đi với nhau, nghĩa là cùng cảm nghiệm và thực hành được bầu khí đại gia đình Giáo Hội trong những nhóm nhỏ***".

Hội nhóm trong phong trào Cursillo là những nhóm nhỏ sống đời Ki-tô hữu, tăng cường tình bạn với Đức Kitô và với nhau, nâng đỡ nhau sống đức tin hợp nhất với Đức Ki-tô.

Từ căn bản này, tôi nhận thấy hội nhóm thật quan trọng, vì thế nếu hội nhóm chỉ có 15 đến 20 phút thì chúng ta có thể thực hiện chia sẻ tình thân, tình bạn trong cùng một gia đình Cursillo, như vậy tình thân càng ngày càng thấm thiết hơn. Từ căn bản này, dần dần trong nhóm anh chị em sẽ chia sẻ cảm nghiệm sống đức tin hằng ngày của mình với Chúa cho nhau.

Những anh chị em có nhiều thì giờ hơn khi hội nhóm, chúng ta cùng nhau học hỏi Lời Chúa, hay chia sẻ và cầu nguyện với Thánh Kinh. (trong chúng ta có nhiều Cursillista chưa biết Thánh Kinh là gì??? Chưa biết Thánh Kinh thì làm sao biết Chúa Ki-tô là ai???). "***Tất cả Kinh Thánh đã được Chúa linh hứng đều hữu ích để giảng dạy, biện bác, sửa dạy và giáo dục trong đường công chính***" (2Tm 3,16) Chúng ta sẽ phải đến với nhau để chia sẻ cho nhau, bổ túc cho nhau, nâng đỡ nhau, sửa dạy nhau về đời sống đức tin, để tâm linh được dồi dào mà hợp nhất với Chúa Ki-tô, hầu có thể mạnh dạn, tin tưởng và sẵn sàng "*tay nắm Chúa và tay nắm anh chị em*". Đây chính là tác nhân dậy men cộng đồng của Phong Trào.

Ở Nam Hàn, cộng đoàn Yoido Full Gospel Church là một cộng đoàn năng nổ tổ chức cộng đoàn theo mô thức của Giáo Hội Tiên Khởi. Cộng đoàn này có khoảng 20.000 nhóm nhỏ sinh hoạt tại tư gia (theo thống kê năm 2007). Đây là một cộng

đoàn được cả thế giới nhìn nhận là một mô hình kiểu mẫu, phát triển đức tin Ki-tô cách mạnh mẽ, được khắp nơi trên thế giới đến quan sát, tìm hiểu và ứng dụng, trong đó có cả Công Giáo.

Ước gì các liên nhóm củng cố những hội nhóm cách chặt chẽ để phát triển tình thân với nhau, tình bạn với Chúa Kitô để Phong Trào được phát triển cách mạnh mẽ. Mong lắm thay.!

Elisabeth NTT (2012)

CẦU NGUYỆN

Cụ Đào Thiện Tăng, thân phụ của chị Marie Đào Kim Phụng (phụ trách Trường Huấn Luyện), đã an nghỉ trong Chúa ngày 18/10/2016 tại Paris, hưởng thọ 89 tuổi.

Bà Marie-Jeanne, thân mẫu của cursillista Marie-Antoinette Gézégabelle k21 vừa bước vào cõi vĩnh hằng.

Ông Giuse Nguyễn Văn Luật, anh ruột chị Anna Nguyễn Phương Anh, cursillista k6, từ trần tại Sài Gòn ngày 17/09/2016, hưởng thọ 88 tuổi.

Cụ Phạm Mộng Văn, nhạc phụ chị Marie-Thérèse Phạm Ánh Tuyết (K.29), vừa qua đời ngày 12/06/2016 tại Pháp, hưởng thọ 90 tuổi.

Cursillista Vincentê Nguyễn Văn Thảo (K.5), vợ là cursillista Maria Nguyễn Thị Hiền (K.4), đã được Chúa gọi về ngày 25/05/2016. Hưởng thọ 84 tuổi.

Cụ Giuse Trần Văn Hợp, thân phụ anh Trần Văn Cảnh (K31) đã an nghỉ trong Chúa ngày 13 tháng 6 năm 2016 tại Lâm Đồng, Việt Nam. Hưởng thọ 100 tuổi

Anh Giuse Nguyễn Minh Khang, cháu ngoại anh Phêrô Nguyễn Văn Năng (k.20) và chị Maria Nguyễn Thị Nhịn (k23) qua đời tại Đức quốc. Hưởng dương 22 tuổi.

Nguyện xin Thiên Chúa là Cha Nhân Từ giàu Lòng Thương Xót thứ tha mọi lỗi lầm và sớm đón nhận các linh hồn về hưởng Nhan Thánh Chúa, cùng ủi an thân nhân còn ở lại trong niềm trông đợi sẽ cùng nhau đoàn tụ trong Nhà Cha trên trời.

CẦN PHẢI TRƯỞNG THÀNH VỀ MẶT ĐỨC TIN

“ Cần phải trưởng thành về mặt đức tin ” là điều mà con đúc kết được cho chính bản thân mình sau nhiều năm cố gắng sống bám víu vào Chúa bằng thánh lễ hằng ngày, đọc sách thiêng liêng, được nghe chia sẻ, linh hướng của những linh mục Chúa đã gọi con đến để chăm sóc đời sống Đức Tin cho con. Khi ý thức được “**ĐỨC TIN**” là một Ân Huệ lớn lao, con luôn cầu xin Chúa cho con biết gìn giữ, bồi dưỡng để Đức Tin ngày càng mạnh mẽ hơn.

Một con người sinh ra bình thường sẽ phát triển song song hai mặt “thể chất” và “thể lý”, nhưng không ai giống ai, vì sự phát triển này phụ thuộc vào nhiều yếu tố như di truyền, điều kiện sống, môi trường sống.... Đối với người Kitô hữu sẽ có thêm sự phát triển về mặt “Đức Tin” và sự phát triển này ở mỗi người cũng mạnh, yếu khác nhau. Cụ thể hơn, ví dụ như việc tham dự Thánh Lễ Chúa Nhật, có hàng trăm, thậm chí hàng ngàn Kitô hữu nhưng lý do mỗi người đến với Thánh Lễ rất khác nhau : có thể là phải đi lễ để giữ luật, đi lễ vì sợ mắc tội, hay đi lễ vì lòng muốn đến với Chúa, vì yêu mến Chúa. Để có sự trưởng thành về Đức Tin là cả một quá trình, ở đây con chỉ có thể chia sẻ một cách khái quát. Điều kiện quan trọng hàng đầu là đến với **THÁNH LỄ** và **RƯỚC LỄ**, từ khi biết tìm đến Chúa khi cuộc sống đi vào bế tắc và ở nơi Chúa con tìm được sự bình an, con đến với Thánh Lễ mỗi ngày, càng ngày con càng cảm nhận “**ĐƯỢC**” đi lễ là một Hồng Ân lớn lao. Điều kiện tiếp theo là **CẦU NGUYỆN**, thú thật trước đây quỳ trước Thánh Thể 5 phút là đã quá lâu đối với con, thế là con xin Chúa cho con yêu thích **CẦU NGUYỆN**, dần dần con hàn huyên với Chúa lâu hơn, vui cũng đến, buồn lại càng đến.

Đời sống thiêng liêng, Đức Tin, của con được nuôi dưỡng đều đặn như vậy nhưng nó phải được tôi luyện, thử thách để đo lường mức độ con yêu mến Chúa bằng những cảm dỗ như thế này : hôm đó sau khi tan sở, như thường lệ con sẽ đi lễ, bỗng dưng cơn lười biếng khủng khiếp ập đến, con chỉ muốn về nhà. Trên đường đi bị kẹt xe, trong đầu còn có ý nghĩ đáng xấu hổ “ mong cho kẹt xe lâu lâu để có lý do chính đáng khỏi đi lễ”. Con lái xe nhưng trong đầu đấu tranh ghê ghớm, rồi đến lúc phải quyết định, rẽ phải là đường đến nhà thờ, rẽ trái là đường về nhà, trong lòng chợt nghĩ “các linh hồn đang cần mình đi lễ cầu nguyện cho họ”, con quyết định rẽ phải đến nhà thờ. Bước vào thánh lễ, cha chủ tế hỏi “ Sau một ngày làm việc, anh chị em có thấy hạnh phúc khi được đứng trước tôn nhan Chúa không”? Nước mắt con trực trào vì xúc động, vì hạnh phúc, con chắc chắn đây là phần thưởng Chúa ban vì con

làm đẹp lòng Chúa. Cảm giác chiến thắng con quỳ lười thật là tuyệt.

Bản thân con rất thích cảm giác được cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa, trong lòng phải luôn bùng bùng lòng mến, sự sốt sắng. Con rất bối rối, hoang mang, bấn loạn khi bỗng thấy khô khan, thấy trống trải vì không cảm thấy Chúa, nghĩ mình đang bị phạt vì làm Chúa buồn. Mới đây, con được công ty thưởng một chuyến du lịch ở nước ngoài, suốt 5 ngày hưởng thụ sự tiện nghi về nơi ở, sự thịnh soạn của bữa ăn và không thể đi lễ trong 5 ngày ! Khi quay về Việt Nam, con cũng không muốn đi lễ, con thấy xa Chúa, tệ hơn nữa là không đi lễ mà chẳng thấy áy náy. Con sợ hãi, mất bình an, con tâm sự tình trạng với cô bạn có đời sống Đức Tin trưởng thành Cô ấy khuyên con nên đi xưng tội, con không mau mắn đi ngay mà trì hoãn chờ dịp. Thế là cô ấy rủ con sang nhà cô ấy chơi, nhưng mục đích thật sự là kéo con đến nhà thờ gần nhà để xưng tội càng sớm càng tốt. Thế là mọi thói quen sống đạo được trở lại nhưng vẫn gượng ép lắm, vẫn cứ nguội lạnh làm sao ! Chỉ khi đến buổi chia sẻ của vị linh hướng, con mới vỡ lẽ ra rằng đến một lúc nào đó Chúa muốn con phải trưởng thành hơn, không phải lúc nào cũng cần cảm nghiệm được Chúa, sống trong sự bảo bọc con sẽ dễ gục ngã trước khó khăn. Chúa vẫn luôn hiện diện và con hãy dùng **LÝ TRÍ** để xác tín điều đó, không thể chỉ yêu Chúa bằng cảm tính, thấy sốt sắng thì đi lễ, thấy khô khan thì ở nhà. Đó là tình cảm hời hợt, trẻ con. Thậm chí con phải làm những việc con không thích miễn là làm vui lòng Chúa. Chúa muốn con yêu Chúa cách quảng đại, tình yêu đích thực phải có **HY SINH**. Con cần phải trưởng thành về mặt Đức Tin để không nao núng trước những thử thách của cuộc đời. Tất cả những sự cố gắng, sự chiến đấu bền bỉ là để giúp con **GẦN CHÚA HƠN** mà thôi.

Lập gia đình hay sống độc thân phục vụ Chúa ? Con không biết, Chúa “đặt đâu con ngồi đó”, con chỉ biết dù trong ơn gọi nào đi nữa thì Chúa muốn chuẩn bị kỹ lưỡng cho con để con hạnh phúc với ơn gọi của mình, chắc chắn là như vậy. “**Các con cứ bền đỗ, các con sẽ giữ được linh hồn các con .**” (Lc 21,5-19)

Sài Gòn tháng 7/2016
* Cursillista Thérèse Phạm



LTS : Xưa nay, tìm hiểu về Đấng mà ta xưng tụng là Thiên Chúa không bao giờ là một việc dễ dàng. Thời Cựu Ước, con người chỉ biết kính sợ, tạ ơn, thờ lạy, ca tụng Thiên Chúa qua những công trình kì vĩ nơi thiên nhiên, nơi lòng người. Trong việc tìm biết Thiên Chúa, mỗi chúng ta chắc hẳn có nhiều hay ít những suy tư, những phát giác từ nhiều nguồn, từ sự linh ứng.

Theo một hành trình tương tự, người viết bài dưới đây có ý chuyển đến anh chị em những thu lượm của anh khi đọc và suy niệm Kinh Thánh cùng các bài giảng thuyết. Xin đón tiếp những suy tư này như những chia sẻ của một người anh em vẫn đang trên đường tìm về Thiên Chúa.

THIÊN-CHÚA là ai ?

Ngài là Đấng tự hữu có từ trước, trước khi Ngài tạo thành trời đất, vũ trụ. Ngài là Đấng đã đặt ra một quy luật nhất định cho sự vận-hành của trời đất không sai một li, một phẩy. Đấng mà loài người từ ngàn xưa đã tìm kiếm để thờ lạy. Bắt đầu từ Adam tổ-tiên loài người được Thiên-Chúa tạo ra, loài người sanh sản càng lúc càng nhiều, càng đông thì càng sinh ra tội, đủ thứ tội tưởng chừng không thể tha thứ được. Nhưng Thiên-Chúa rất thương loài người, nên Ngài bảo Noê đóng một chiếc tàu có tám cỡ hâu chứa mọi loài thú vật mỗi thứ một cặp và loan báo cho loài người biết là Thiên-Chúa sẽ rửa sạch trái đất này. Chiếc tàu đó được tạo thành trong vòng một trăm năm để loài người có đủ thời gian mà ăn năn hoán cải.

Thế nhưng loài người không thể từ bỏ được những thú vui đam-mê tội lỗi của mình, vẫn dửng-dưng không sửa đổi, nên Thiên-Chúa cho một trận mưa như thác đổ "gọi là đại hồng thủy" tiêu diệt tất cả.

Tới thời Babel. Con cái của Noê sanh sản càng lúc càng nhiều, rồi lại sinh ra đủ thứ tội. Hơn nữa đã phạm tội rồi mà còn tìm cách chống lại Thiên-Chúa. Họ có ý xây một cái tháp cao chọc trời (tháp Babel) để tránh lũ lụt như quá khứ. Xây cất được nửa chừng thì Thiên-Chúa khiến loài người không còn hiểu được ngôn-ngữ của nhau. Và bắt đầu từ đó loài người phân chia thành nhiều nhóm tùy theo ngôn-ngữ, và vẫn xa rời Thiên-Chúa.

Khởi đi từ Abraham, Isaac, Giacôp, Giuse đến Môisen, Thiên-Chúa đã dạy dỗ con người bằng giáo

huấn, rồi bằng mười giới răn chọn một dân-tộc riêng, để chuẩn bị cho ngày quang lâm của Chúa Giêsu.

Chúa Giêsu xuống thế làm người. Năm ba mươi tuổi Ngài đi rao giảng Tin Mừng. Ngài là Đấng yêu thương, là con đường, là sự thật mang lại sự sống. Nếu ai nghe lời Ngài và tuân giữ giáo huấn của Ngài ban truyền thì nhận được sự sống sung sướng đời đời.

Trong ba năm, Ngài đi rao giảng Tin Mừng. Mỗi bước chân Ngài đi, mỗi lời Ngài giảng, mỗi việc Ngài làm nhất nhất đều vì tình yêu. Ngài còn dạy chúng ta biết rằng chúng ta có một người Cha chung đó là Thiên-Chúa. Ngài đã chữa lành bao nhiêu bệnh tật, người điếc nghe được, người mù nhìn thấy, người bại liệt đi được, đuổi quỷ ra khỏi người bị quỷ nhập, ban cho người đã chết sống lại (tôi đếm được trong Tân Ước tất cả là ba lần). Đặc biệt Ngài đã chịu khổ hình và chết treo trên cây thánh giá vâng theo ý của Đức Chúa Cha. Có lẽ theo cái nhìn của người đời, thì đây là cái chết ô nhục và thất bại của một vị lãnh đạo. Nhưng theo Ý của Thiên-Chúa, Chúa Giêsu phải trải qua sự việc này để Đức Chúa Cha ban quyền cho Chúa Giêsu sống lại. Đây là quyền năng để chứng minh Thiên-Chúa hoàn tất công trình sáng tạo toàn thể vũ trụ này.

"Sự sống lại và lên trời của chúa Giêsu đã làm thay đổi biết bao cuộc sống của loài người"

AMEN
NVS.

Kinh mân côi trong đời sống người Kitô hữu

Có một số người cho rằng lần chuỗi mân côi là việc làm đạo đức của các bà và những người lớn tuổi, rảnh rỗi không có việc làm, thậm chí có khi còn cho là mê tín. Họ lí luận như sau : Kitô hữu là người tin vào Chúa mà tại sao không đến cầu nguyện thường xuyên với Chúa mà lại đến với Đức Mẹ. Việc làm này có mâu thuẫn không ?

Trong cuốn « Kitô hữu trước thềm thời đại mới », Đức Hồng Y Suénens viết rằng: « Đón nhận Đức Maria là đón nhận Chúa Thánh Thần ». Chúng ta nhớ lại khi truyền tin, sau tiếng « Xin Vâng » Ngôi Hai đã xuống thế làm người trong cung lòng trinh nữ Maria, và Đức Maria được bao phủ đầyƠn Chúa Thánh Thần. Đức Mẹ là người cư mang, chăm sóc và đi theo Chúa khắp các nẻo đường, và đã đứng dưới chân thập giá khi Chúa chết. Nếu Kitô hữu là người tin và đi theo Chúa thì Đức Mẹ cũng thế, không những đi theo Chúa mà còn là người yêu mến, hiểu Chúa hơn ai hết. Vì thế Đức Maria chính là mẫu gương của một người dẫn đường chúng ta về với Chúa.

Ích lợi của kinh mân côi

Có thể nói kinh mân côi là một cuốn Phúc Âm thu nhỏ kể lại cuộc đời của Chúa Giêsu từ lúc sinh ra, lớn lên đi rao giảng Tin Mừng, cho đến chết trên thập giá và phục sinh sống lại, lên Trời.

Cầu nguyện bằng kinh mân côi giúp ta trưởng thành và thăng tiến về nhân đức. Mỗi chục kinh mân côi đều giới thiệu những gương mẫu thực tế và các nhân đức, dạy chúng ta thực hành các nhân đức ấy trong đời sống của mình.

Trong kinh mân côi có 4 nhóm Mầu nhiệm:

- ♥ Mầu nhiệm Vui (sự Vui)
- ♥ Mầu nhiệm Sáng (sự Sáng)
- ♥ Mầu nhiệm Thương (sự Thương)
- ♥ Mầu nhiệm Mừng (sự Mừng)

Mỗi nhóm gồm 5 Mầu nhiệm, tổng cộng ta có 20 bài học cho cuộc sống.

Thí dụ : Mầu nhiệm Giáng Sinh

Trong mầu nhiệm này chúng ta gặp gỡ sự

khêm hạ của Đức Giêsu, con Thiên Chúa sinh ra trong hang bò lừa.

Bài học : Hoa trái của mầu nhiệm Giáng Sinh là không dính bén những sự thế gian.

Sau đây, tôi xin kể lại một câu chuyện có thật trích từ cuốn « Le chiffonnier de Tokyo » của linh mục Géréon Goldman.

La chaine qui conduit au ciel

(Xâu chuỗi dẫn đến Thiên Đàng)

Trong một làng nhỏ gần thành phố Tokyo. Khoảng 2 giờ sáng có chuông điện thoại reo mời cha đến nhà dưỡng lão gấp vì một bà đang hấp hối cần gặp cha.

Khi còn trẻ, bà này theo học trong một trường công giáo. Nơi đây một nữ tu đã dạy giáo lí cho bà trong suốt 3 năm. Bà được chịu Phép Rửa năm 17 tuổi. Sau đó, theo sự chọn lựa của gia đình, bà thành hôn với một cư sĩ Phật giáo trụ trì trong một ngôi đền trên núi. Tuy chồng không ngăn cấm bà đi nhà thờ, nhưng xung quanh nơi họ ở không có đến một ngôi nhà thờ. Công việc hàng ngày của bà là chăm sóc các ngôi mộ và thắp hương trong các ngày lễ. Bà có 8 người con. Sau 70 tuổi thì chồng bà qua đời. Trong vòng 10 năm sau đó các con cũng lần lượt ra đi trong đó 5 con trai chết thời chiến tranh. Rồi một hôm, một cư sĩ khác đến trụ trì ngôi đền thay cho người chồng quá cố khiến bà phải rời nơi đó.

Trong câu chuyện trao đổi, vị linh mục muốn biết trong những tháng năm sống như vậy, bà có nhớ đến Chúa không.



Bà nhìn cha hơi ngạc nhiên, rồi rút từ dưới mền ra một xâu chuỗi và nói « Trong những năm tháng đó, mỗi ngày tôi đều lần chuỗi, nhiều lần trong ngày, không sót ngày nào. Tôi đọc kinh trong khi làm việc. Tôi luôn mang một xâu chuỗi trong túi hoặc trong tay. Mỗi ngày tôi cầu xin Đức Mẹ cho trước khi chết gặp được một linh mục để xin cha cho ăn bánh của Trời (Pain de Dieu) »

Trần Mộng Hương



Chuỗi Mân Côi trong căn phòng bệnh viện

Thế là đúng hai tháng, Dì và tôi cùng đồng hành với nhau qua hai bệnh viện lớn và đường đường nhỏ nơi Dì đang làm vật lý trị liệu sau bốn lần phẫu thuật xương đùi. Trưa nay qua điện thoại, giọng Dì thều thào mệt mỏi, uống nhiều thuốc giảm đau làm cho Dì bị rối loạn đường ruột. Không xuống được phòng ăn chung như thường lệ, Dì xin y tá đưa mâm thức ăn vào phòng. Cũng may là Dì ở phòng riêng, tránh được phiền toái khi chung đụng với người không hợp tính trong một không gian nhỏ hẹp, quần quanh. Lần đầu tiên tôi gặp Dì là lúc Dì từ Pháp trở về quê hương để thăm cha già, và quỳ khóc ngất trước mộ mẹ. Ba năm trước đó, khi được tin bà ngoại tôi qua đời, Dì không lo kịp thủ tục về dự tang lễ. Dì được cha mẹ cho sang Pháp du học khi còn rất trẻ, nên Dì sống phóng khoáng như một phụ nữ Âu châu. Hút thuốc, uống rượu bia, khiêu vũ... Sống ở xứ người, cùng anh cả và em trai kế, chắc chắn Dì đã có một đời sống rất tự do và bay nhảy. Hình ảnh Dì trong trí nhớ của đứa cháu 12 tuổi - là tôi lúc đó - không chất chứa nhiều triu mến, âu yếm của người mẹ, nhưng tôi vẫn thấy Dì dễ mến, dễ gần gũi.

Sau biến cố 1975, cậu dì lo thủ tục cho gia đình tôi sang Pháp theo diện đoàn tụ gia đình. Mười mấy năm gặp lại, Dì thật lạ lẫm trong cái nhìn của người thân. Dì đã ly dị người chồng Pháp, dọn đi sống một mình từ lúc ấy cho đến nay trong một chung cư bình dân nhỏ hẹp, và càng lúc càng chồng chất những đồ đạc không tên gọi, không hữu ích gì cả cho đời sống mỗi ngày, nhưng Dì vẫn chặt chiu cất giữ. Gần đây Dì mới tâm sự với tôi, Dì có đứa con trai, bẩm sinh bị dị tật. Cháu không qua được cuộc giải phẫu để giúp cháu có một cơ thể bình thường như những đứa trẻ khác, nên con Dì chưa đầy 10 ngày tuổi đã ra đi. Có lẽ sau sự mất mát quá lớn đó, vợ chồng Dì chọn sống xa cách nhau, như thể điều này giúp họ đẩy lùi được nỗi ám ảnh vì mất đi đứa con sơ sinh. Dì không có niềm tin ở Thượng Đế lẫn con người. Từ lúc về hưu, ngoài gia đình, Dì chỉ giao tiếp với vài người bạn, và với thời gian thì Dì chỉ còn chúng tôi là thân cận. Thế nhưng giữa Dì và chúng tôi lại có quá nhiều cách biệt về niềm tin, lối sống, cách xử sự. Chỉ độ sáu tháng sau khi đến Pháp, chúng tôi phải 'khăn gói

ra đi' khỏi nhà Dì, không phải vì sự chật hẹp của nơi đó, mà vì lòng dạ hẹp hòi của chính người thân đã giúp chúng tôi đến đất nước tự do này. Ra đi với những lời thóa mạ, mỉa mai, thậm chí là dọa nạt của cậu dì, chúng tôi chỉ có nước mắt và lời cầu nguyện để xây dựng một đời sống mới nơi xứ người với nhiều ngơ ngác và thiếu thốn. Sau khi hoàn cảnh gia đình ổn định, tôi đã đi bước trước trong việc tìm cách liên lạc lại với cậu dì. Tôi không muốn tiếp tục nhìn thấy nỗi buồn thẳm lặng của mẹ tôi. Từng bước, từng bước, chúng tôi chấp nối lại mối liên hệ ruột rà, không dễ cho cả hai bên, nhưng ba mẹ tôi luôn căn dặn, « *mình phải biết tha thứ như Chúa dạy* ». Cách đây 10 năm, Dì tôi đã được lãnh nhận bí tích rửa tội. Đó là một Hồng Ân Thiên Chúa ban cho ngoài sự tưởng tượng của chúng tôi ! Chính tang lễ của ba tôi đã cho Dì câu trả lời về vấn nạn luôn ám ảnh Dì : « Con người chết rồi sẽ đi về đâu ? Có còn ai gặp lại ai không ? ». Cái chết theo Kitô giáo cho Dì hiểu rằng, đó là cửa ngõ dẫn về một đời sống vĩnh hằng nơi Quê Trời, điểm hẹn của những ai có chung một niềm tin. Dì luôn nuôi dưỡng ước mơ gặp lại cha mẹ, anh em, đứa con sơ sinh và người chồng cũ mà Dì vẫn luôn yêu thương, khi ra khỏi đời này.



Hôm ấy chưa tới 7 giờ sáng, Dì đã dùng điện thoại di động gọi tôi, giọng kể hốt hoảng và dường như nhòe nhoẹt nước mắt : « Con ơi, cả gia đình ông bác sĩ khám cho Dì, họ kéo hết vô phòng Dì rồi ! Họ nấu nướng, ăn uống, và đẩy giường của Dì dựng đứng lên, Dì không thoát được họ... Mặt ai cũng dữ dằn ghê rợn. Chuỗi Đức Mẹ con tặng Dì rớt đâu mất rồi, Dì muốn đọc kinh với Chúa, với Đức Mẹ mà Dì không nhớ gì hết, Dì sợ quá con ơi !!! ». Dì làm tôi cũng... sợ, và không kịp hiểu thực hư của những điều Dì kể ra sao. Bất chợt tôi nhớ ra, Dì đã trải qua nhiều lần bị gây mê, lại uống nhiều thuốc giảm đau loại mạnh, nên Dì đang bị phản ứng, và có thể có những

cơ hoang tưởng. Tôi vội vàng trấn an Dì : « Không sao đâu Dì, mấy người lạ đó, họ sẽ đi khỏi phòng Dì ngay, để con báo cho y tá nhé. Và Dì không cần đọc thuộc kinh, Dì hãy kêu xin « Chúa Mẹ che chở con, Chúa Mẹ giúp sức cho con », là đủ rồi. Con sẽ tới nhà thương với Dì ngay ! ».

Đoạn đường từ nhà tôi tới bệnh viện phải hơn một giờ, từ bus đến xe lửa rồi lại qua bus. Tôi đi như chạy, chỉ mong mình có đôi cánh bay mau. Tôi tưởng tượng ra người đàn bà 82 tuổi, gầy gò mỏng manh như chiếc lá vàng đơn độc trên thân cây khô héo, đang run sợ trong những cơn hoang tưởng khủng khiếp nhất đời mình. Người đàn bà đã sống triền miên trong sự bất an, hờn oán, phiền trách. Người đàn bà rời quê hương đem theo đến cuối đời mình một tình học trò vừa chớm nở. Người đàn bà không biết nắm lấy hạnh phúc đến với mình, khi hạnh phúc ấy còn nằm trong tầm tay. Và nhất là, trong người đàn bà trĩu nặng những hệ lụy của đời người đó, đang chảy cùng dòng máu như mẹ của tôi... Khi tôi đẩy cửa phòng Dì, tôi thấy Dì nằm yên, hai mắt nhìn đăm đăm lên trần nhà. Nghe tiếng động, Dì quay nhanh ra nhìn tôi, nói ngay : « Tội nó đi hết rồi con. Dì cũng tìm được râu chuối rồi, từ nay Dì mang vào tay luôn không cời ra nữa ! ». Rồi Dì chìa cho tôi xem cườm tay gầy ốm như cườm tay của đứa trẻ, đầy những vết bầm qua nhiều lần bị lấy máu, trên đó có râu chuối mười hạt và ảnh Đức Mẹ La Vang. Sau này có vài lần y tá đẩy tuốt râu chuối lên trên bắp tay, khiến Dì lại loay hoay đi tìm. Kể từ lần khủng hoảng đó, nhờ được giảm bớt thuốc, và nhất là, nhờ đeo râu chuối Mân Côi luôn ở bên mình, Dì tôi hồi phục tinh thần rất nhanh. Dì vẫn hay kể đi kể lại câu chuyện trên, rồi lần nào Dì cũng kết luận bằng cách chỉ vào chiếc vòng nhỏ trên tay.

Thời gian ba tháng không là gì đối với trăm năm đời người, nhưng đã đủ cho tôi cùng với Dì học được bài học chấp nhận, cảm thông, tha thứ và yêu thương. Những lo lắng, ái ngại từ những ngày đầu nhập viện, những thở than oán trách nơi Dì bớt dần. Tôi cố gắng tới bệnh viện thăm Dì lúc nào có thể, rồi trong tuần đến nhà Dì lấy thư từ, quần áo, và giúp Dì làm những thủ tục hành chánh, hay đi mua sắm

những thứ Dì cần. Một cách nào đó, tôi trở thành 'con gái' của Dì. Tôi tạ ơn Chúa đã cho tôi có dịp thay mặt gia đình đền đáp ơn Dì đã giúp gia đình tôi sang Pháp. Dần dần, trong lòng tôi chớm nở một tình thương với Dì mà trước đây tôi chưa nắm bắt được. Tôi luôn dâng lên Chúa Mẹ nguyện ước cho Dì sớm bình phục, và Dì sẽ tìm được bình an cho chính mình sau những khốn đốn đau đớn vừa qua, nhờ biết bám chặt vào Niềm Tin nơi Thiên Chúa Ba Ngôi quyền năng, và nơi Mẹ Maria, Đấng sẽ ấp ủ tất cả những linh hồn hoán cải vào giờ phút sau cùng./.

*(Tháng Mân Côi 2016 * K7)*



Hoa Kinh

*Nắng sớm lên lời kinh con đan dệt
Trọn tình nồng con kết đóa hoa kinh
Mẹ ơi ! Từ nắng sớm buổi bình minh
Bao buồn vui con kết thành chuỗi ngọc
Mẹ bên con dù đường đời gai góc
Vững tin yêu con vui sống từng ngày
Chuỗi Hoa Kinh con nắm chặt trong tay
Lời XIN VẮNG xin dạy con Mẹ nhé
Cho đời con trọn vẹn sắc hoa kinh
Mỗi phút giây đời con thấm ân tình
Từng bước đi, từng lời kinh đan dệt
Mong nhân tình, thể thái đẹp yêu thương
Cho nơi nơi nồng thấm sắc thiên đường
Cho cuộc đời vang vang lời hoan chúc ...*

Tháng Mân Côi Mẹ
Trần nguyên Bình

LỜI KINH NƠI XÓM ĐẠO

" Mẹ ơi, mùa xuân đang đến,
không gian về vui khắp đó đây.
Mẹ ơi, mùa xuân yêu dấu,
Con xin Mẹ thấp sáng đời con ..."

Lm. Nhạc sỹ Văn Chi



Tôi về thăm quê giữa mùa hè oi bức. Cái nóng với khí ẩm khiến cơ thể lúc nào cũng thấy nhớp nháp khó chịu. Chiều vừa tắt nắng, chẳng cần mời gọi, đợi chờ bày muỗi đói đã "hồ hởi" tìm về. Cha ông mình từng bảo "Trời đánh còn tránh miếng ăn". Giờ dỗi nhà muỗi xem ra thật vô văn hóa ; chúng chẳng kiêng nể ai, người quen kẻ lạ chúng đều bu lại hỏi thăm !

Tay cầm dưa, tay xua đuổi, nhưng bọn chúng vẫn "cố đấm ăn xôi" ! Thật "vô liêm sỉ" ! Chúng đâu biết "tránh miếng ăn" !

Bữa cơm chiều của gia đình sau cả ngày trời lặn đận với sinh kế. Chiều về, quây quần bên nhau trong yêu thương, chia sẻ là giờ phút, tôi thấy, thiêng liêng, thật đẹp mang đầy ý nghĩa của "Mái Ấm" tôi từng ước mơ trong những tháng năm bị không gian ngăn cách, chia lìa.

Hương vị của bữa cơm đoàn tụ, gặp gỡ không thể tìm thấy nơi phương trời nào khác. Đó chính là ý nghĩa tôi chỉ tìm thấy nơi mái ấm quê hương, chốn còn in dấu tình yêu, ân đức cha mẹ, còn âm hưởng tình máu mủ, ruột thịt, của Lời Kinh Xóm Đạo.

Sau cơm, nghỉ ngơi chốc lát, theo các em, các cháu tới đài Đức Mẹ, cạnh sân thánh đường họ đạo dự buổi kinh chiều. Những ngày về vì nhiều lý do chẳng có dịp thăm lại từng người trong khu xóm, thì giờ kinh chiều dưới bóng Mẹ lại là cơ hội gặp thăm nhiều người. Giờ gặp gỡ mang sắc thái

riêng biệt của Tin Mừng, của con cái Mẹ hội tụ sau một ngày lặn đận với áo cơm. Lớn bé, già trẻ cùng góp lời kinh như bó hoa lòng xóm đạo dâng lên Mẹ. Qua Mẹ, với Mẹ, và nhờ Mẹ, chúng con dâng lời tạ tình vì hồng ân, che chở đỡ nâng của Cha trên trời qua mọi thăng trầm cuộc sống quê nghèo, và xin Mẹ chúc lành, ban cho con cái Mẹ giấc ngủ bình an để ngày mai chúng con lại vui chân bước.

Đám trẻ cầu nguyện thật sốt sắng. Chẳng sót kinh nào mà các cháu không thuộc. Lời kinh thánh thốt của bọn trẻ đưa tâm hồn tôi về với âm thanh của mùa xuân, của màu hoa, nụ non đang đua sắc trong nắng ấm. Một Mùa Xuân với Mẹ.

Lời nguyện cầu của nhạc sỹ Văn Chi tôi từng thích ngẫm nga thì hôm nay các cháu nhỏ, trước nhan thánh Mẹ, lại đang cùng tôi thiết tha thành khẩn. Giữa chiều nắng hạ oi ả trên quê nghèo hôm nay tôi lại thấy sắc xuân rực rỡ dưới tà áo Mẹ.

Xóm đạo chiều nắng tắt, trong những ngày tôi về thăm lại vắng bóng mẹ cha, vắng những người tôi từng một thời gắn bó. Chuyện đời thường chẳng khỏi bằng khuâng, tiếc nuối. Nhưng trong hành trình tin-yêu có Mẹ là Mùa xuân, xóm đạo lại ru tôi vào niềm vui khó tả trong những ngày về thật ngắn ngủi. Tôi mong cho thời gian trôi thật chậm lại, để niềm vui mãi dài ra.

Ngày về xốn xang mong đợi. Mong mau gặp lại chốn xưa, người cũ ; mong cho đường đi thu ngắn lại để không phải lâu mãi đợi chờ.

Ngày đi ! Chẳng còn là xốn xang mong mỏi mà trĩu nặng tiếc nuối của phút giây chia lìa, của bước đi trở lại với không gian chia cắt. Tôi ra đi như trốn chạy ! Chẳng muốn chào biệt ai. Tôi nghe bước chân từng có tiếng nấc, tiếng thở dài trĩu buồn vì lại phải xa xóm đạo, quê nghèo, xa những người tôi chẳng hề muốn xa ; nơi đã ghi lại trong tôi kỷ niệm đẹp của đoàn con Mẹ chốn quê nghèo ; nơi mà mãi tới hôm nay Lời Kinh Chiều vẫn con vang vọng trong tôi tình yêu mộc mạc chân thành của con cái Mẹ giữa cuộc đời giải dầu mưa nắng ; nơi những tâm hồn "Bé Nhỏ" giải chiếu ánh sáng Tin Mừng ngay trên miền đất quê hương mà bóng tối đang đe dọa bóp nghẹt ánh sáng Tin-Yêu.

Quê hương, xóm nghèo, mái ấm tôi ôm ấp mang theo giữa tháng ngày còn lại nơi chân trời viễn xứ.

Chẳng ngày nào, chẳng không gian nào có thể tách rời đời tôi với quê yêu, người cũ.

Xin thành khẩn nguyện cầu cho quê nghèo giữa cuộc đời mưa nắng, giữa muôn lặn đận với áo cơm vẫn tìm thấy an vui, ủi an dưới bóng Mẹ.

Và lời kinh chiều vẫn mãi sốt sắng ngân vang :

" Mẹ ơi ! Mùa xuân yêu dấu,
Con xin Mẹ thấp sáng đời con "

Một chuyến đi và âm hưởng Lời Kinh từ chốn quê nghèo

Trần nguyên Bình

LIÊN KHÚC THƠ TÌNH

I

Chúng ta từ bốn phương trời,
Về đây tham dự mọi người gần xa.
Coi nhau như thể người nhà,
Miệng chào tay nắm, mình là anh em
Nụ cười niềm nở mến thêm,
Không còn xa lạ, trở nên bạn hiền.
Làm tan lo lắng ưu phiền,
Ba ngày học hỏi đã liền trôi qua.
Cầm tay lưu luyến rồi xa,
Hẹn ngày tái ngộ chúng ta lại về.
Cùng nhau nhắc lại câu thề,
Một tay nắm Chúa, mình về giúp nhau.
Sống ngày thứ tư dài lâu,
Trong tình bác ái, ở đâu cũng nhà.
Gia đình « Si-lô » gần xa,
Đức tin có Chúa Ngôi Ba dẫn đường.

II

Ra về giọt lệ vẫn vương,
Ngậm ngùi lòng vẫn tiếc thương nơi này.
Rời xa không nỡ chia tay,
Hẹn gặp Đại hội ngày này tháng sau.
Cụu, Tân hợp mặt ngày đầu,
Đem kinh nghiệm sống giúp nhau trau dồi.
Điều hay học lấy đem về,
Cuộc sống đổi mới, trở về với Cha.
Thứ tư sống ở trong nhà,
Khiêm nhường nhịn nhục, thứ tha lỗi lầm.
Cộng đoàn họ đạo xa gần,
Tình thương đức mến, cận thân mọi người.

III

Cầm Sự-vụ-lệnh vào đời,
Cậy trông ơn Chúa, giúp thời đổi thay,
Vào trong cuộc sống hằng ngày,
Như tấm gương sáng, sống ngày thứ tư.
Ra đi ơn gọi dòng tu,
Cuộc đời dâng hiến, Giêsu theo Thầy.
Tông đồ truyền giáo đó đây,
Thực hành giáo huấn, lời Thầy hằng say.
Ra đi nén bạc cầm tay,
Lời Thầy căn dặn, lợi hay thì làm.
Nén bạc mua ruộng bỏ hoang,
Công lao người cấy, trồng hàng lúa ngay.
Đến mùa lúa chín vàng đây,
Thợ gặt thì ít, xin Thầy ban cho.
Để kịp gặt lúa vào kho,
Nén bạc ơn thánh ban cho Nước Trời.

JOURNAL

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 Eaubonne—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

IV

Một đời công tử ăn chơi,
Xài tiền phung phí, kẻ cười người chê.
Hết tiền mới thấy thảm thê,
Bạn bè xa lánh, đối lệ bên đường.
Cha ơi, con lỡ hoang đàng,
Ham vui chẳng nhớ chẳng màng đến Cha.
Những ngày đói khổ trôi qua,
Thân tàn toi tả, nhớ Cha trở về.
Nhìn con, Cha chẳng mắng chê,
Lại còn ôm ấp, ngồi kể bên Cha.
Tội xưa Cha đã thứ tha,
Thương con biết lỗi, Người Cha nhân từ.
Lòng thương xót Chúa nhân từ,
Ban cho tất cả không trừ một ai.
Sinh ra Ngài đã an bài,
Tự do chọn lựa tương lai cho mình.
Tương lai chỉ một chữ tình,
Tình trao dâng trọn, đời mình theo Cha.
Đường tình Cha đã đi qua,
Những làng hẻo lánh, gần xa khắp miền.
Thấy người đói rách tật nguyền,
Tấm lòng nhân ái, giúp liền ấm no.
Cho đi sẽ nhận phúc to,
Thiên đàng hạnh phúc Cha cho đời đời.

10/08/2016—Maria Lê Thị Xiêm—Khóa 13